

THÔNG TƯ

Quy định quy trình sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và sử dụng kết quả thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ làm căn cứ để xác định vi phạm hành chính và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ năm 2008;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 165/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và danh mục các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông và bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ Giao thông vận tải và Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam,

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư quy định quy trình sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và sử dụng kết quả thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ làm căn cứ để xác định vi phạm hành chính và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về:

1. Quy trình sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ của các cơ quan, tổ chức được giao quản lý, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

2. Việc sử dụng kết quả thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ do các cơ quan, tổ chức được giao quản lý, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cung cấp làm căn cứ để xác định vi phạm hành chính và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với:

1. Các cơ quan quản lý đường bộ, bao gồm Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục Quản lý đường bộ, Chi cục Quản lý đường bộ và Sở Giao thông vận tải.
2. Các cơ quan thực hiện chức năng thanh tra đường bộ, bao gồm Thanh tra Bộ Giao thông vận tải, Thanh tra Sở Giao thông vận tải, các cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành đường bộ.
3. Các tổ chức được giao khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ gồm thiết bị cân hoặc bộ cân (sau đây gọi chung là thiết bị cân) kiểm tra tải trọng xe cơ giới và thiết bị ghi hình.
2. Thiết bị cân kiểm tra tải trọng xe là hệ thống bàn cân và các thiết bị kỹ thuật phụ trợ khác bảo đảm cho việc cân kiểm tra tải trọng xe.
3. Thiết bị ghi hình là máy chụp ảnh, máy ghi hình động (camera).
4. Trạm kiểm tra tải trọng xe (sau đây gọi là Trạm kiểm tra) là nơi cơ quan quản lý đường bộ, cơ quan thực hiện chức năng thanh tra đường bộ thực hiện việc thu thập, phân tích, đánh giá tác động của tải trọng xe, khổ giới hạn xe đến an toàn cầu, đường bộ; kiểm tra, xử lý vi phạm đối với xe quá khổ giới hạn, quá tải trọng cho phép (kể cả xe chở hàng vượt quá trọng tải cho phép ghi trong giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường) tham gia giao thông trên đường bộ và xe bánh xích lưu hành trên đường bộ.
5. Bộ phận cân kiểm tra tải trọng xe (sau đây gọi là bộ phận cân) thuộc tổ chức được giao khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được giao quản lý, sử dụng thiết bị cân kiểm tra tải trọng xe.
6. Lực lượng chức năng là những người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật được phép thanh tra, kiểm tra, phát hiện vi phạm, lập biên bản vi phạm hành chính và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ thuộc ngành Giao thông vận tải.
7. Người sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ là người được giao nhiệm vụ trực tiếp quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ.
8. Cân một (01) cấp cân là bộ cân gồm có các loại cân xách tay, cân lưu động, cân động tốc độ cao, cân động tốc độ thấp.
9. Cân hai (02) cấp cân là bộ cân được thiết kế đồng bộ, gồm thiết bị cân sơ cấp và thiết bị cân thứ cấp.

Chương II

CÁC TỔ CHỨC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ KỸ THUẬT NGHIỆP VỤ

Điều 4. Cơ quan quản lý phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ

1. Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục Quản lý đường bộ, Sở Giao thông vận tải và Thanh tra Sở Giao thông vận tải.
2. Tổ chức được giao khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Điều 5. Đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và giao nhiệm vụ sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ

1. Đơn vị được giao trực tiếp quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ bao gồm:

- a) Trạm kiểm tra tải trọng xe;
- b) Đội nghiệp vụ thuộc Thanh tra Sở Giao thông vận tải, Đội Thanh tra - An toàn thuộc Cục Quản lý đường bộ;
- c) Bộ phận cân thuộc tổ chức được giao khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

2. Giao nhiệm vụ sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ:

- a) Cơ quan quản lý phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ quy định tại Điều 4 Thông tư này có văn bản giao cho đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ quy định tại khoản 1 Điều này, trong đó phải nêu rõ đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng; loại phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ; thời gian sử dụng; phạm vi và trách nhiệm quản lý, sử dụng;

- b) Đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ có trách nhiệm quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ đúng nhiệm vụ được cơ quan quản lý phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ giao và quy định của pháp luật.

Điều 6. Yêu cầu và trách nhiệm đối với người sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ

1. Người sử dụng thiết bị cân kiểm tra tải trọng xe

- a) Là thanh tra viên, công chức thanh tra, công chức thuộc các cơ quan thực hiện chức năng thanh tra đường bộ; nhân viên thuộc các cơ quan quản lý đường bộ và các tổ chức được giao khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Trường hợp nhân viên thuộc các cơ quan quản lý đường bộ và các tổ chức được giao khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ không là công chức, viên chức thì phải được ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn theo quy định của pháp luật về lao động;

- b) Hiểu biết các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy định, quy trình, nghiệp vụ liên quan đến kiểm tra tải trọng xe, các quy định của pháp luật về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, trật tự an toàn giao thông, xử phạt vi phạm hành

chính, quy trình vận hành và bảo trì thiết bị; sử dụng thành thạo thiết bị cân kiểm tra tải trọng xe;

c) Có trình độ B về tin học trở lên đối với người sử dụng hệ thống máy tính điều khiển hệ thống thiết bị cân kiểm tra tải trọng xe.

2. Người sử dụng thiết bị ghi hình

a) Đáp ứng yêu cầu quy định tại điểm a khoản 1 Điều này;

b) Hiểu biết các quy định của pháp luật về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, trật tự an toàn giao thông, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

3. Người sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ phải được tập huấn về quy trình, thao tác sử dụng, bảo quản phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và các quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đường bộ có liên quan.

4. Khi thực hiện nhiệm vụ, người sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ phải mặc trang phục của cơ quan, đơn vị; đeo thẻ tên, chức danh của cơ quan, đơn vị quản lý phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ.

5. Trách nhiệm của người sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ

a) Quản lý và sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ đúng quy trình, quy định của pháp luật;

b) Sử dụng kết quả thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ đúng mục đích theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ.

Điều 7. Yêu cầu về phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ

1. Phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ phải đáp ứng yêu cầu và sử dụng đúng nguyên tắc theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 79 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

2. Đối với thiết bị cân kiểm tra tải trọng xe

a) Phải được kiểm định theo quy định của pháp luật; bảo đảm tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong suốt quá trình sử dụng và giữa hai kỳ kiểm định, hiệu chuẩn;

b) Trước khi đưa vào sử dụng phải được cấp quyết định đầu tư, chủ đầu tư nghiệm thu đủ điều kiện theo quy định;

c) Được kết nối với phần mềm giám sát, quản lý tập trung dữ liệu tải trọng xe của Tổng cục Đường bộ Việt Nam.

3. Đối với thiết bị ghi hình

a) Thiết bị ghi hình khi chụp hình ảnh thực tế phải bảo đảm hình ảnh có hiển thị ngày, tháng, năm, giờ, phút, giây và địa điểm chụp hình;

b) Thiết bị ghi hình ảnh động (camera) khi ghi, thu hình ảnh thực tế, clip hình ảnh phải bảo đảm có hiển thị ngày, tháng, năm, giờ, phút, giây, địa điểm ghi, thu hình ảnh, clip;

c) Trường hợp thiết bị ghi hình không có chức năng xác định địa điểm thì trong phiếu xác nhận kết quả thiết bị ghi hình phải ghi rõ địa điểm ghi hình.

4. Kết quả thu được bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ phải được ghi nhận bằng phiếu cân kiểm tra tải trọng xe hoặc phiếu xác nhận kết quả thiết bị ghi hình.

5. Thông tin, dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ phải được đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được lưu trữ theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

Điều 8. Phiếu cân kiểm tra tải trọng xe và phiếu xác nhận kết quả thiết bị ghi hình

1. Phiếu cân kiểm tra tải trọng xe (sau đây viết tắt là phiếu cân)

a) Phiếu cân ghi kết quả từ thiết bị cân kiểm tra tải trọng xe, có chữ ký và họ tên của người sử dụng thiết bị cân, góc trái phía trên của phiếu có dấu treo của đơn vị được giao trực tiếp quản lý, sử dụng thiết bị cân kiểm tra tải trọng xe;

b) Phiếu cân gồm các thông tin cơ bản sau: tên lái xe, tên chủ xe hoặc đơn vị vận tải, tên Sở Giao thông vận tải nơi cấp phù hiệu xe; thông tin ghi trong giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe (biển số xe, loại xe, số trục, khối lượng bản thân, khối lượng hàng hóa chuyên chở, khối lượng kéo theo, chiều dài cơ sở, kích thước bao, kích thước thùng chở hàng); thông tin về tải trọng trục, tổng trọng lượng (khối lượng toàn bộ); kết quả và kết luận đo lường kiểm tra.

2. Phiếu xác nhận kết quả thiết bị ghi hình

a) Phiếu xác nhận kết quả thiết bị ghi hình phải kèm bản ảnh hoặc clip ghi hình, có chữ ký và họ tên của người sử dụng thiết bị ghi hình, góc trái phía trên của phiếu có dấu treo của đơn vị được giao trực tiếp quản lý, sử dụng thiết bị ghi hình;

b) Phiếu xác nhận kết quả thiết bị ghi hình gồm các thông tin cơ bản sau: Tên của tổ chức, cá nhân thực hiện hành vi vi phạm (nếu xác minh được); tên phương tiện; hành vi vi phạm; địa điểm, thời gian vi phạm.

3. Quản lý phiếu cân kiểm tra tải trọng xe và phiếu xác nhận kết quả thiết bị ghi hình

a) Đơn vị được giao trực tiếp quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ có trách nhiệm mở sổ theo dõi việc sử dụng phiếu cân kiểm tra tải trọng xe và phiếu xác nhận kết quả thiết bị ghi hình;

b) Phiếu cân kiểm tra tải trọng xe và phiếu xác nhận kết quả thiết bị ghi hình kèm bản ảnh hoặc clip ghi hình được lưu hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính;

c) Tổng cục Đường bộ Việt Nam quy định cụ thể mẫu phiếu cân kiểm tra tải trọng xe, mẫu phiếu xác nhận kết quả thiết bị ghi hình và mẫu sổ theo dõi việc sử dụng phiếu cân kiểm tra tải trọng xe và phiếu xác nhận kết quả thiết bị ghi hình.